

HÀNH TRÌNH VỀ ĐẤT PHẬT



Tâm Đăng

Lời mở đầu :

Khi mới vào GDPT cách đây 50 năm, tôi được học Phật Pháp, trong đó có lịch sử của Đức Bổn Sư Thích Ca từ Sơ sanh cho đến nhập diệt. Tôi đã được biết những địa danh mà trọn đời người Phật tử không bao giờ quên như là : Vườn Lâm Tỳ Ni, nơi Thái Tử Tất Đạt Đa đã sanh ra, thành Ca Tỳ La Vệ của Vua Tịnh Phạn và Hoàng Hậu Ma Gia, cây Bồ Đề nơi Đức Thích Ca đã thành Đạo, vườn Lộc Uyển, nơi Đức Phật chuyển Pháp luân đầu tiên, cũng như cây Ta La Song Thọ, nơi Đức Phật nhập diệt. Ngoài ra chúng tôi cũng được nghe đến Linh Thứu Sơn, nơi Đức Phật thuyết giảng Kinh Pháp Hoa, Kỳ Viên Tịnh Xá thuộc Xá Vệ quốc, nơi Đức Phật đã giảng Kinh A Di Đà, Kinh Kim Cang, Trúc Lâm Tịnh Xá thuộc Thành Vương Xá, nơi Đức Phật đã giảng pháp cho Vua Tần Bà Sa La .v.v...

Đối với tôi, vào những ngày đó, thì những địa danh kia, chỉ là những nơi trong trí tưởng tượng, ngay cả những năm gần đây, đất Phật ở vùng cực Bắc Ấn Độ hay cực Nam Nepal, cũng chỉ là những nơi xa xôi .. mà ngày đến chiêm bái Thánh tích, cũng chỉ là trong ước mơ .

Như được phước báu, cuối đời người Phật tử, tôi may mắn có duyên lành đến thăm Đất Phật. Tôi thật sung sướng và hạnh phúc được trở về "Quê CHA" để chiêm bái quê hương và thánh tích của Ngài, mà bao nhiêu năm hằng mơ ước.

Ban Hướng Dẫn GDPT VN Hải Ngoại đã đề cử tôi đi "tiền thám", để chuẩn bị cho Lễ Hội Hành Hương Đất Phật được tổ chức vào đầu tháng 11 năm 2004 .

Tôi đã tháp tùng một đoàn Hành hương do Thầy Hạnh Nguyễn, thuộc Trung Tâm Tu Học Viên Giác Ấn Độ tổ chức và hướng dẫn.

Đường về Đất Phật, không gian trau như nhiều người lo nghĩ, cũng không quá trở ngại khó khăn, băng rừng, vượt suối, xuyên sa mạc như Ngài Huyền Trang đã thực hiện cách đây gần 1400 năm. Đường về Đất Phật bây giờ thật nhẹ nhàng thoải mái, không sợ hãi lo âu, ngược lại, người hành hương sẽ đón nhận được nguồn năng lượng vô biên, khi quỳ dưới cội Bồ Đề, nơi Đức Thế Tôn đạt Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, hay tìm được sự an lạc khi thiền hành quanh Tháp Đại Giác, uy dũng giữa trời cao. Niềm Tin sẽ được bồi đắp và Bồ đề tâm càng thêm kiên cố.

Để giới thiệu và mời gọi anh chị em Áo Lam về Chiêm bái đất Phật, tôi xin tường thuật lại Hành trình về Đất Phật của tôi vừa qua với hy vọng anh chị em Áo Lam sớm theo gót Ngài Huyền Trang .



Ngày 8/2/2004 :

11:30 tối : Chuyến bay 881 của hãng Hàng Không Cathay Pacific đưa chúng tôi, rời thành Phố Los Angeles đi HongKong.

Ngày 10/2/2004 :

7:40 sáng (giờ HongKong, đi trước giờ Cali : 16 giờ), chúng tôi đến phi trường HongKong sau đoạn đường bay dài 7254 dặm (11.675 km) trong khoảng thời gian 16 giờ bay.

Chuyến bay đi Thủ Đô Tân Đề Li (New Delhi) của Ấn Độ khởi hành lúc 10:10 chiều, cho nên chúng tôi có 14 giờ để đi mua sắm hàng miễn thuế tại phi trường HongKong, thuê xe đi ra tham quan thành phố HongKong, hay vào các Lounge tại phi trường, để nằm nghỉ, xem TV, đọc sách, ăn uống miễn phí trong một ngày với giá khoảng 30 USD.

10:10 chiều : Chuyến bay số 753, cũng của hãng Hàng Không Cathay Pacific đưa chúng tôi đi Tân Đề Li, thủ đô của Ấn Độ. Cũng như chuyến bay trước, trên máy bay, chúng tôi được phục vụ thức ăn chay đặc biệt, theo yêu cầu của Ban Tổ Chức

Hành hương dành cho Khách Hành hương. Quý anh chị nào muốn ăn thức ăn mặn thì lưu ý Ban Tổ chức khi mua vé, không yêu cầu phục vụ thức ăn chay.

Ngày 11/2/2004 :

01:40 sáng (giờ Ấn Độ, đi trước giờ Cali 13 giờ 30', sau giờ HongKong 2 giờ 30') : Chúng tôi đến phi trường Tân Đề Li sau đoạn đường bay dài 2330 dặm (3750 km) trong khoảng thời gian 6 giờ bay. Nhiệt độ tại phi trường là 56 độ F hay 14 độ C. Trên máy bay chúng tôi phải điền mẫu đơn xin nhập cảnh để trình khi qua cổng hải quan sân bay.

Rời phi cơ, chúng tôi đi xuống một cầu thang để vào phòng hải quan. Phòng hải quan Tân Đề Li là một phòng nhỏ, có 8 lối vào trình giấy tờ, 1 dành cho Special handling và 1 dành cho Diplomat officials, còn 6 lối dành cho hành khách các loại. Trình giấy tờ gồm hộ chiếu và mẫu Arrival card. Nhân viên hải quan sẽ đóng dấu vào Passport và mẫu Arrival card, mẫu này sẽ trình cho quan thuế của khẩu khi lấy hành lý và đi ngang qua cửa quan thuế. Quan thuế cũng để hành khách đi qua, không khám xét gì. Sau 1 giờ qua các trạm hải quan, lấy hành lý, quan thuế, chúng tôi được Thầy Hạnh Nguyễn, Trưởng Đoàn Hành Hương Ấn Độ đón tại Phi Trường.

Phái đoàn được xe của Ban Tổ chức đưa về khách sạn Intercontinental The Grand, cách phi trường 24 km. Khách sạn Intercontinental The Grand là khách sạn 5 sao, lớn nhất ở Thủ đô Tân Đề Li, khách sạn có 444 phòng với đầy đủ các tiện nghi.

Chúng tôi 2 người nhận một phòng và nghỉ ngơi cho đến sáng.

Sau buổi điểm tâm tại khách sạn, đoàn Hành Hương ra Phi Trường Quốc nội Gandhi lúc 9:30 sáng để chuẩn bị đi Patna, thủ đô của Bang Bihar. Tiểu Bang có Thánh địa Bồ Đề Đạo Tràng và Trung Tâm Tu Học Viên Giác. Tại Phi trường Gandhi, chúng tôi làm các thủ tục gửi hành lý. Đặc điểm nhân viên tại phi trường làm việc "rất thoải mái, từ từ không vội vã".

Máy bay của hãng Hàng Không Sahara, cất cánh lúc 12 giờ trưa và đến Patna lúc 2 giờ chiều sau 2 giờ bay .

Sau 24 giờ ngồi trên máy bay, bây giờ đến lúc chúng tôi di chuyển bằng xe bus. Xe bus, rộng rãi, có 36 chỗ ngồi, có máy lạnh và có micro để cùng nhau ca hát quên đường dài. Đường xe thuận bên tay trái và tài xế lái xe thật giỏi. Đoạn đường từ phi trường Patna đến Trung tâm Tu Học Viên Giác, Bồ Đề Đạo Tràng dài 160 km. Đây là bước đầu thử thách .. ý chí của khách hành hương. Đường rất xấu, vì nhiều ổ gà, những vị ngồi phía sau xe bus hơi vất

vả, nhưng chúng tôi lại không thấy mệt, trái lại lòng thấy vui, vì mình đang đặt chân trên đất Phật, và cội Bồ Đề nơi Đức Thế Tôn thành đạo chẳng còn bao xa .. Tôi mơ màng hình dung, đầu dây, có dấu chân Ngài đã đi qua, và nhìn những hàng cây bên đường mà nghĩ rằng, có thể dưới một bóng cây nào đó Đức Thế Tôn đã từng dừng lại nghỉ ngơi trên đường hoàng dương Chánh pháp. Cách Bồ Đề Đạo Tràng (Bodhyaya) 10 km là thành phố Gaya .. Thành phố có nhiều quán hàng buôn bán bên đường như những làng nhỏ dọc quốc lộ 4 miền Nam nước Việt. Đa số bán kẹo bánh và thức ăn, thức uống cho khách qua đường.

Sau 4 giờ 30 xe chạy trên đoạn đường 160 cây số, chúng tôi đến Trung Tâm Viên Giác Ấn Độ lúc 7 giờ tối.



Trung Tâm Tu Học Viên Giác là Ngôi chùa của người Việt Nam thứ 2 sau Việt Nam Phật Quốc Tự tại Bồ Đề Đạo Tràng. Tuy xây dựng sau, nhưng Trung tâm Tu Học Viên Giác đã được khánh thành 2 năm trước đây. Trung tâm Viên Giác rất đẹp, có 3 tầng và 1 tầng trệt. Tầng 1 có phòng khách và 10 phòng ngủ 2 giường rộng rãi, dành cho khách hành hương, 1 nhà bếp và 1 phòng vệ sinh chung. Tầng 2, có 13 phòng ngủ 2 giường và một sân thượng rộng rãi, tầng 3 là Đại hùng bửu điện thờ Tam Thế Phật và 2 bên có thập bát La hán. Ngoài ra có phòng đọc sách và 4 phòng ngủ cho chú Tăng. Tầng trệt là Phòng ăn, chứa đủ 300 người. Hiện tại Trung tâm Tu Học Viên Giác có Thầy Hạnh Định làm Trụ trì, Sư cô Như Bảo và chú Đồng Thuận.

Sau buổi cơm chiều, chúng tôi tham dự buổi họp để Thầy Hạnh Nguyễn, Trưởng Đoàn Hành hương giới thiệu Chú Tôn Đức tháp tùng phái đoàn và thông báo lịch trình hành hương đến tất cả Thành viên. Ngoài Thầy Hạnh Nguyễn Trưởng Đoàn, chúng tôi nhận thấy có Thượng Tọa Thích

Tâm Hạnh, và Sư cô Thích Nữ Tuệ Đàm Hương, đến từ Đan Mạch. Sau một hành trình dài, Thầy Trưởng Đoàn cho nghỉ sớm, nhưng chúng tôi không cảm thấy mệt, quay quần chuyện trò bên nhau, niềm vui hiện lên trên nét mặt mọi người. Bầu không khí an lành của miền Đất Phật, cho chúng tôi hưởng vị hạnh phúc nhẹ nhàng thanh thoát buổi ban đầu.

Ngày 12/2/04 : Chiêm bái Tú Động Tâm thứ nhất : Bồ Đề Đạo Tràng

Hôm nay, đoàn Hành Hương thiền hành từ Trung tâm Tu Học Viên Giác đến Bồ Đề Đạo Tràng, để chiêm bái Tú Động Tâm thứ nhất: Bồ Đề Đạo Tràng (Bodh-Gaya). Đây là Thánh địa quan trọng và linh thiêng nhất trong Tú Động Tâm. Chính nơi đây Thái tử Tất Đạt Đa đã thành đạo sau 6 năm ra đi tìm Chân lý.

Trước hết đoàn Hành Hương chúng tôi tiến hành Nghi lễ Thánh tích Phật thành Đạo ngay dưới **cội Bồ Đề**.



Nơi đây Thái Tử tất Đạt Đa đã ngồi thiền định trong 49 ngày và chứng Đạo quả hơn 2000 năm trước. Một luồng cảm giác kỳ lạ tràn ngập toàn thân rồi dâng lên trong trái tim rung động, những giọt nước mắt cảm xúc mừng vui lăn trên má, như tâm trạng của đứa con xa nhà bao năm tháng, nay về cúi đầu dưới chân người Cha hiền để tạ tội. Trong suốt đời người bạc tóc nổi trôi trong phiền não trầm luân, hôm nay tôi cảm nhận được giây phút an lạc tuyệt vời. Tôi nghĩ ánh hào quang của Đức Thế Tôn mấy ngàn năm về trước chắc vẫn còn tồn tại mãi trong không gian, để hôm nay chúng tôi được đón nhận nơi đây trong ánh sáng chan hòa. Sau phần nghi lễ, đoàn Hành Hương chúng tôi đi nhiều quanh Tháp Đại Giác (Mahabodi).

Đây là ngôi Tháp chính, bên dưới vuông vức mỗi

bề 15 m và nhỏ dần lên đỉnh theo hình Kim Tự Tháp, cao khoảng 52 m. Bên cạnh Tháp còn có bốn Tháp nhỏ tô điểm thêm phần mỹ thuật.



Tháp có 2 tầng, tầng dưới ngay cửa đi vào là Tượng Phật Thích Ca ngồi kiết già, tay trái gác trên đùi, tay phải buông xuôi trong thế ấn xúc địa. Bức tượng này đã có trên một ngàn bảy trăm năm và ngồi hướng mặt về phía đông giống y như tư thế của Đức Thế Tôn lúc thành Đạo.

Bên dưới giữa Đại Tháp và cội Bồ Đề là **KIM CANG TÒA**, tòa này bằng sa thạch dài 2,28 m, rộng 1,5 m và cao 0.9 m, trên mặt có khắc hoa văn. Tòa đá này do Vua A Dục cho tạc cúng dường để kỷ niệm nơi Thái Tử Tất Đạt Đa ngồi thiền và đắc Đạo (vào ngày 8 tháng 12 Âm lịch, 589 năm trước Tây lịch).

Bên ngoài Kim Cang Tòa có tấm bảng ghi : "BODHI DALLANKA (The place of Enlightenment). Prince Siddhartha attained Buddhahood (Fullenlightenment) in the year 623 B.C. on the Vaisakha full moonday sitting under the peepul (Bodhi) tree. The vajrasana on the diamond throne which is under this bodhi tree is the central place of worship .

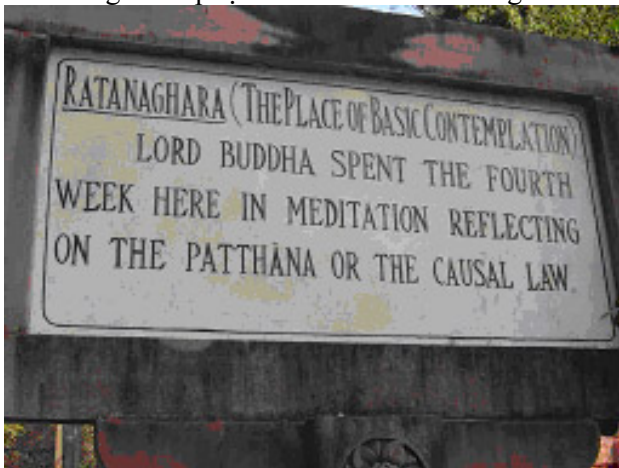
Trong tuần lễ đầu tiên sau khi Thành đạo, Đức Phật đã ngồi thiền định nơi Kim Cang Tòa, nơi đây Ngài đã thuyết Kinh Hoa Nghiêm cho Chư Thiên và các Đại Bồ Tát nghe.

Chúng tôi rời Kim Cang Tòa, đến Chiêm bái Tháp Animesa Locana. Nơi đây, trong tuần lễ thứ hai, Đức Phật đã ngồi chăm chú nhìn về cội Bồ Đề

không chớp mắt tròn bảy ngày để tỏ lòng biết ơn cây đã che chở Ngài. Tại Tháp này có tấm bảng ghi: "ANIMESA LOCANA (The Place of unwinking gazing). After Enlightenment Lord Buddha spent the second week in meditation here gazing unwinking at the bodhi tree.

Rời Tháp Animesa Locana, chúng tôi đến Tháp Cankamana. Nơi đây, trong tuần lễ thứ ba, Đức Phật đã đi thiền hành quanh nền Tháp này. Đứng hơn đây là một khối đá dài 18,2m và cao 0,9m. Bên trên khối đá có khắc những biểu tượng hoa sen. Tháp này đánh dấu tuần lễ thứ ba khi Phật đi kinh hành thì những đóa hoa kỳ diệu nở ra để đỡ chân Ngài. Tại đây có tấm bảng ghi : "CANKAMANA (Cloister Walk). Lord Budha spent the third week here walking up and down in meditation. On the platform lotuses indicate the places where the Lords feet rested while walking ".

Chúng tôi tiếp tục chiêm bái Đền Ratnagraha :



Nơi đây, Đức Phật đã ngồi thiền trong tuần lễ thứ tư. Khi Đức Phật ngồi ở đây tư duy về những lý nhân quả tương duyên, thân Ngài tỏa ra những luồng hào quang sắc xanh, vàng, đỏ, trắng và cam. Màu sắc của lá cờ Phật giáo hiện nay. Tại nơi đây có tấm bảng ghi : RATANAGHARA (The Place of Basic Contemplation). Lord Budha spent the fourth week here in meditation reflecting on the Patthana or Causal law.

Chúng tôi lại tiếp tục đến nơi Đức Phật đã trải qua tuần lễ thứ năm : Đây là Cây NIGRODHA, nơi Đức Phật đã ngồi thiền dưới cây này và một người Bà la môn đã đến vấn nạn Thế Tôn thế nào là ý nghĩa của Bà La môn. Đức Phật đáp rằng một người không phải khi sanh ra là Bà La Môn, mà chính là khi chết đi, việc ấy mới được quyết định tùy theo nghiệp quả do chính mình đã tạo. Tại đây có một tấm bảng ghi : "AJAPALA NIGRODHA TREE

(Banyan tree). Lord Budha spent the fifth week under this tree in meditation after enlightenment.

here he replied to a Brahmana that only by ones deeds one becomes a Brahmana, not by birth". Cảnh cây này là Trụ đá của Vua A Dục, ngay cổng đi vào Đại Tháp Giác Ngộ.

Chúng tôi lại tiếp tục đi chiêm bái các Thánh tích khác. Phía bên trái Đại Tháp là Hồ Ròng MUCALINDA. Nơi đây Đức Phật đã trải qua tuần lễ thứ sáu, trong lúc Ngài thiền định, con rồng Mucalinda đã dùng thân, đầu che chở cho Đức Phật. Ở giữa hồ là một tượng Phật, được bảo hộ bởi một con rắn hổ mang. Trong hồ có trồng sen và súng. Vào buổi sáng sớm thường có các vị tu theo Ấn giáo đến đây tắm và dâng nước cúng Phật và Mặt trời. Chúng tôi cũng đã đến về đêm tháp "Đền Trí tuệ" quanh hồ, miệng khấn niệm Nhiên Đăng Phật.

Trong tuần lễ thứ bảy Đức Phật đã ngồi tại một gốc cây để chúng nghiệm sự an lạc giải thoát hoàn toàn, nơi đây nhận sự cúng dường của các vị thương gia, cũng như của bốn vua trời. Tại đây có tấm bảng ghi : "RAJAYATANA (A kind of forest tree). After enlightenment Lord Budha spent the seventh week here in meditation. At the end of meditation, two merchants-tapussa and bhallika offered rice cake and honey to the Lord and took refuge-budham saranam gacchami, dhammam saranam gacchami (sangha was not founded then).

Sau bảy tuần lễ thiền định tại Bồ Đề Đạo Tràng, Đức Phật rời khỏi nơi đây đi về thành Ba La Nại (Varanasi) tìm những người đồng tu để truyền lại những gì Ngài đã chứng ngộ.

Nhìn quanh khu vực Bồ Đề Đạo Tràng, hàng ngàn tín đồ tín tâm cầu nguyện và lễ bái Nhiều Phật tử ngồi nhìn cội Bồ Đề suốt ngày, người khác nhiều quanh Tháp hay tam bộ nhất bái, các nhà sư Tây Tạng thì lạy không ngừng nghỉ, nghe nói một mùa tu, mỗi vị phải lạy đủ 400.000 lạy .

Phái Đoàn Hành hương hôm nay chỉ đến đánh lễ và chiêm bái. Chúng tôi còn 4 ngày để tiếp tục đến Tháp Đại Giác nhất tâm lễ lạy và cầu nguyện. Trong tâm mỗi người nghe lòng lắng lại. Bầu không khí linh thiêng và năng lượng vô hình của Chư

Phật, Chư Đại Bồ Tát như đang lan tỏa rộng khắp nơi. Mỗi tiếng chuông, mỗi câu kinh hay mỗi một lá bồ đề rơi rụng, tất cả đều khiến cho tâm tu rung động, bàng hoàng và sự an lạc thanh thoát nhẹ nhàng dâng lên, êm ái dịu dàng như lạc vào Thế giới của chư Thiên ..

Buổi sáng Đoàn Hành hương thăm Đại Tháp Giác Ngộ .. Buổi chiều, chúng tôi thả bộ từ Trung Tâm Viên Giác đến “ Khu phố ” quanh Đại Tháp để thăm dân.. cho biết sự tình .. Cũng là một thử thách, khi vừa bước chân ra khỏi Trung Tâm Viên Giác thì chạm ngay với một "Đoàn ăn xin". Những người này bám sát chân để xin cho bằng được. Nhìn thấy sự đói khổ và nghèo nàn của người dân thật khó cầm lòng .. Nhưng Thầy Trưởng Đoàn đã căn dặn, không được cho tiền những người đó, vì chỉ tạo cho sự ỷ lại và nuôi dưỡng "đạo quân ăn xin này" càng ngày càng phát triển, chúng ta sẽ tổ chức công tác từ thiện trong những ngày ở Bồ Đề Đạo Tràng.

Đoàn người thứ hai mà chúng ta gặp là những người bán hàng rong. Mua vội và sẽ bị trả tiền cao và kém chất lượng. Khu phố này nhỏ, nhưng cũng có đủ phương tiện liên lạc tốt. Internet Access chỉ 1 USD một giờ. Điện thoại đến Mỹ, 5 phút 1 USD. Thúc ăn và thúc uống không ai dám.. thử ! Đường xá rất dơ dáy và bụi bặm .. Giao thông mất trật tự. Hai khung cảnh trái ngược trên cùng một mảnh đất .. Khổ đau và hạnh Phúc. Địa ngục và Thiên đàng .

Ngày 13/2/04 : Thăm Thành Vương Xá - Núi Linh Thúu và Trúc Lâm Tịnh Xá

6:00 sáng : Đoàn Hành Hương khởi hành đi thăm thành Vương Xá. Thành Vương Xá (Rajgir) là một địa danh quen thuộc qua kinh điển, nằm về bắc và cách Bồ Đề Đạo Tràng 60 cây số. Thành Vương Xá, trước đây là Thủ đô Xú Ma Kiệt Đà (Maghada) của Vua Tần Bà Sa La (Bimbisara) và là một Trung tâm Phật Giáo quan trọng và cũng là một trong những kinh thành cổ nhất thế giới.

Chúng tôi đến Thành Vương Xá lúc 8 giờ 30 sáng. Núi Linh Thúu hiện ra trước mắt.. Linh Thúu Sơn (Gridhrakuta) là một trong những ngọn núi bao bọc thành Vương Xá. Tại đỉnh núi Linh Thúu, mười sáu năm sau khi giác ngộ, Đức Thế Tôn đã truyền thuyết những Kinh điển Đại Thừa như Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, Kinh Lăng Nghiêm Đại Định, Kinh Bát Nhã Ba La Mật. Ngài đã đến nơi đây sáu lần. Và Ngài Đại ca Diếp đã đứng ra chủ trì việc kiết tập kinh điển sau đó. Con đường bộ dẫn lên đỉnh núi Linh Thúu đã do Vua Tần Ba Sa La xây đắp, đường rộng 1m5 và dài khoảng 1 km 5. Đoàn chúng tôi tất cả già trẻ, đều đã đi lên đến đỉnh núi Linh Thúu, dù có vị đã trên 70 tuổi. Niềm tin và ý chí đã làm cho sức lực gia tăng. Đoàn hành lễ Thánh tích Linh Thúu Sơn. Bầu không khí linh thiêng kỳ diệu, đỉnh

núi cao nhô lên uy dũng, những dãy núi hùng vĩ bao quanh như đứng chầu. Chúng tôi hình dung đến cảnh Pháp hội đã diễn ra nơi đây cách mấy ngàn năm, nơi Đức Thế Tôn đã thuyết giảng kinh cho Chư Đại Đệ Tử, Chư Bồ Tát, Chư Thiên ..

Cảm giác bàng hoàng ngập tràn cơ thể, chúng tôi quỳ lạy thật lâu như để đón nhận lời vàng ngọc của Đức Thế Tôn .. vang vọng từ chốn không trung mênh mông.

Trên đoạn đường từ chân núi lên đến đỉnh Thúu Sơn, chúng tôi đã gặp, trước hết là tấm bảng ghi dấu, nơi đây Vua Tần Bà Sa La đã cho đoàn tùy tùng dừng lại để Vua lên đỉnh núi một mình thăm Đức Phật, kể đến là một tấm bảng nghi dấu, nơi đây Đề Bạt Đạt Đa đã lần đá hại Phật.

Gần đỉnh Linh Thúu là động của Ngài A Nan và Ngài Xá Lợi Phất.

Vì thời gian, đoàn đã không lên thăm Tháp Hòa Bình (Shanti Stupa). Tháp Hòa Bình nằm ở trên ngọn núi Bảo Sơn (Ratna Giri). Đường kính của tháp là 144 m, vòm mái 72m và chiều cao là 125 m. Bốn bên Tháp có bốn tượng bằng vàng tả bốn cảnh lớn trong cuộc đời đức Phật : dẫn sanh, giác ngộ, thuyết pháp và thị tịch.

10:30 sáng : Đoàn tiếp tục đi thăm Đại học Nalanda, cách Linh Thúu Sơn 10 km. Nalanda là một Đại học nổi danh, là Đại học Phật Giáo đầu tiên, nơi đây đã sinh ra những Tư tưởng gia của Phật giáo Ấn Độ vĩ đại : Ngài Long Thọ, Ngài Mã Minh, Ngài Vô Trước, Ngài Thế Thân... Và một số nhà học giả Trung Quốc như Ngài Huyền Trang, Ngài Nghĩa Tịnh... Nơi đây cũng là quê hương của Ngài Xá Lợi Phất và Ngài Mục Kiền Liên. Hiện có một Đại Tháp, chứa xá lợi của Ngài Xá Lợi Phất.

Đức Phật đã đến nơi đây để độ cho hai Ngài Xá Lợi Phất và Mục Kiền Liên.

Đại học Nalanda có chiều dài 14 km và rộng 5 km. Ngài Long Thọ đã từng làm Viện trưởng. Có 108 tu viện và tháp cho hơn 10.000 tăng sinh tu học và 1500 giáo sư. Hiện tại chỉ còn nền của 11 tu viện. Với vết tích còn lại của phòng ngủ, phòng tắm, phòng ăn và học đường. Thế kỷ 12, quân Hồi giáo đã đến tàn phá, đốt cháy Đại học Nalanda và giết chết tất cả tăng sinh. Máu chảy thành suối và phải mất 6 tháng mới chảy hết Đại học. Nhìn thấy cảnh hoang tàn đổ nát, mọi người không khỏi bàng hoàng xúc động, nuối tiếc một thuở huy hoàng của Phật giáo ngày nào.

Sau buổi cơm trưa, đoàn tiếp tục đi thăm suối nước Nóng (Tapoda Nadi) và Trúc Lâm Tịnh Xá (Veluvana), cách Nalanda 2 km về phía Nam. Suối nước nóng là nơi Đức Phật đã từng tắm, có nhiệt độ 105 F, có phóng xạ nguyên tử và chữa được nhiều bệnh tật.

Trúc Lâm Tịnh Xá, gần suối nước nóng, là khu vườn Thượng Uyển của Vua Tần Bà Sa la đã dâng tặng Đức Phật. Nơi đây Đức Phật đã thuyết giảng nhiều bộ kinh và nghỉ ngơi qua mùa mưa.

Đoàn trở về Trung tâm Viên Giác lúc 5 giờ 30 chiều.. Buổi tối đoàn họp để chuẩn bị cho chương trình xã hội, cứu trợ vào ngày hôm sau .. Sau buổi họp, chúng tôi lặng lẽ đến Tháp Đại Giác để nghe lòng thanh tịnh và cầu mong được tiếp nhận thêm nguồn năng lượng vô hình giữa chốn linh thiêng nhiệm màu. Thành thoi và an lạc. Trong khoảnh khắc tôi quên đi được thế giới khổ đau.

Đêm về, tại Trung tâm Tu Học Viên Giác lặng yên, đứng giữa chuông trống Bát Nhã, tôi thấy được tôi, trong cảnh giới vô thường, tôi càng vững tin con đường tôi đang đi, con đường giải thoát của Đức Thế Tôn.

Ngày 14/2/04 : Thăm các Chùa tại Bồ Đề Đạo Tràng và Công tác Từ Thiện

Hôm nay đoàn Hành Hương đi thăm các chùa tại khu vực Bồ Đề Đạo Tràng. Trước hết đoàn đến thăm chùa Miến Điện. Chùa này hiện đang thờ Ngọc Xá Lợi Phật. Chùa cách tháp Đại Giác khoảng 1 km. Chùa này rất xưa, được Vua Mudoon Myin xây dựng vào năm 1874 để khách hành hương Miến Điện trú ngụ. Cách chùa khoảng vài trăm thước là sông Ni Liên Thuyền (Niranjana). Sông này ngày nay được gọi là sông Lilajan. Bề rộng của sông gần 1 km, nhưng nông cạn tùy theo mùa. Chính trên giòng sông này, năm xưa Đức Thế Tôn đã tắm, trước khi Ngài đến ngồi ở cội Bồ Đề.

Rời sông Ni Liên Thuyền, chúng tôi lần lượt đến thăm chùa Trung Quốc, chùa Đài Loan, chùa Thái Lan, chùa Nhật Bản, chùa Tây Tạng, chùa Bhutan và cuối cùng là đến thăm chùa Việt Nam, có tên là Việt Nam Phật Quốc Tự.

Mỗi chùa đều có lối xây dựng theo thẩm mỹ và mang màu sắc của quốc gia họ. Chùa Thái xây dựng hoàn toàn theo kiểu Thái trong một khuôn viên rộng rãi, với kiến trúc rất hài hòa. Trong chánh điện của chùa là tượng Đức Bổn Sư, được đúc bằng tám loại kim khí do Thái Tử Thái Lan Mushad Hanon

Kittikheachern cúng vào năm 1956, trị giá 66 ngàn Mỹ kim.

Nằm kế bên chùa Nhật là tượng Đại Phật, cao 15 m, kiến trúc theo lối Nhật Bản. Hai bên có tượng mười vị Đại Đệ Tử của Phật : Ngài A Nan, Ngài Xá Lợi Phất, Ngài Phú Lô Na, Ngài Ma Ha Ca Chiên Diên, Ngài La Hầu La, Ngài Tu Bồ Đề, Ngài Ưu Bà Li, Ngài Ca Diếp, Ngài Mục Kiền Liên và Ngài A Na Luật.

Chùa Việt Nam ở vị trí tương đối xa tháp Đại Giác, cách chừng 3 km. Chùa mang tên là Việt Nam Phật Quốc Tự, do Thầy Huyền Diệu xây dựng. Chùa nằm ở một khu biệt lập và rộng rãi. Chùa vẫn tiếp tục xây dựng mặc dù đã khánh thành vào ngày 10/1/2003, tuy nhiên vì thiếu người chăm sóc nên trông có vẻ .. hoang sơ. Chùa có Điện Phật ở trung tâm, bên phải là một nhà đang xây cất, phía xa bên phải là một ngôi khách xá hai tầng chừng 20 phòng, dành cho khách Hành hương, thích sống tự túc và tĩnh lặng .. Trong sân chùa có trồng nhiều cây và trước cổng chùa là một hồ nước với bông sen như cảnh chùa ở Việt Nam.

Sau buổi cơm trưa rất ngon miệng thường lệ tại Trung tâm Tu Học Viên Giác, đoàn chúng tôi đến thăm và phát quà cho dân một làng nghèo Ấn độ trong Khu vực Bồ Đề Đạo Tràng. Khi chúng tôi đến, đã thấy dân làng ngồi sắp hàng đầy cả sân một trường học. Chúng tôi được quàng tặng hoa của Ban Đại Diện dân làng và buổi phát quà bắt đầu. Hơn 1200 phần quà được phát ra, mỗi người được 2 k gạo và một số tiền 20 ru-pi tiền Ấn (tương đương với 45 xu USD) .. Món quà tuy nhỏ nhưng niềm vui của người dân làng thật lớn lao, bộc lộ qua nụ cười rạng rỡ và ánh mắt mừng vui. Chúng tôi thật cảm động và thương cho cuộc sống của người dân ở đây. Tuy vậy, khi tìm hiểu, chúng tôi được biết, họ sống rất an phận, thanh nhàn, mộc mạc nhưng hạnh phúc, sống bình thản, thực tế, không mộng tưởng hay chạy theo những mơ ước xa vời.

Chúng tôi lại tiếp tục đến thăm và phát sách vở, dụng cụ học sinh cho hai ngôi trường nghèo cũng ở gần khu vực .. Các em học sinh ở đây biết đến người Việt qua Trung tâm Tu Học Viên Giác, qua Quý Thầy và qua các phái đoàn Hành hương. Họ thấy quý mến và gần gũi với người Việt chúng ta, qua thực tế bảo trợ, giúp sức và yểm trợ thường xuyên . Có thể nói, các em học sinh tại Ấn Độ đã trở về Đạo Phật tại Ấn Độ ... do người Việt hướng dẫn và nuôi dưỡng.

**Ngày 15/2/04 : Công tác Từ thiện và di đạo
Phổ tại Bồ Đề Đạo Tràng**

Hôm nay, đoàn chúng tôi lại đi thăm một làng nghèo Ấn Độ ở xa, cách Trung tâm 40 km. Thật không thể tưởng tượng sự khó khăn cùng cực của một thôn làng .. Những ngôi nhà lá vách đất, những tiện nghi có vẻ núi rừng, một cuộc sống gần như bị xã hội lãng quên .. Những tấm chăn ấm, những món quà gói trọn tình người đã được trao tặng trong nỗi bùi ngùi cảm động của cả người cho cũng như của người nhận .. Có lẽ, cảnh cùng khổ như thế này đã làm cho Đức Thế Tôn đau xót. Ngài đã phải lìa xa cung điện nguy nga, vợ đẹp, con thơ để vào tận rừng sâu, chịu trải qua bao nhiêu gian khổ, tìm con đường giải thoát đau khổ cho chúng sinh.

Buổi trưa hôm nay, có buổi lễ cúng Trai Tăng, để tri ân Chư Tôn Đức, trước khi giã từ Trung tâm Viên Giác. Theo lời chỉ dạy của Đức Thế Tôn, chúng tôi tiến hành buổi Lễ, cúng dường tứ sự, để tỏ lòng thành và biết ơn Chư Tôn Đức, đồng thời phát nguyện đồng mãn Bồ Đề tâm, hộ trì Tam Bảo, tiếp tục bảo vệ và hoàng dương Chánh Pháp.

Chiều nay, là buổi chiều cuối cùng tại Bồ Đề Đạo Tràng, Thầy Trưởng Đoàn cho phép chúng tôi tự do đi "phố" để mua quà kỷ niệm. Khu phố quanh khuôn viên Đại Tháp Giác Ngộ, là khu phố nhỏ nhưng lúc nào cũng huyên náo. Nhiều nhất vẫn là những quày bán ảnh tượng Đức Phật, dây chuỗi, lá Bồ đề, ảnh các Thánh tích, đĩa hát CD v.v. Có nhiều nhà cho thuê điện thoại, xử dụng Internet .. Một số quán bán thức ăn và nước giải khát .. Nơi đây đủ loại giá, căn bệnh nói thách khá trầm trọng. Ra giá 1000 nhưng có thể bán 50 rupi.

Điều kém vui nhất cho khách hành hương là phải thoát cho bằng được "đoàn người bán hàng rong" bám sát, cản đường, bán cho bằng được và "đoàn ăn xin" nằm la liệt trên lối đi đầy bụi bặm rác rưởi. Nhưng vẫn còn có điều may là không có nạn ăn cắp hay móc túi, cũng như dùng lời lẽ không nhã nhặn với khách qua đường. Tiền xử dụng là ru-pi (một mỹ kim bằng 43 ru-pi tiền Ấn). Mỹ kim có thể xử dụng và đổi tại các nơi đổi tiền hay khách sạn. Tốt hơn là nên đổi tiền trước khi ra khu phố này. Phương tiện chuyên chở gần là "xe lô", giá chừng 30 rupi là đi một vòng khắp phố phường.

Tôi suy nghĩ mãi về hai khung cảnh gần như khá trái ngược bên trong và bên ngoài khuôn viên tháp Đại Giác. Bên trong tháp Đại Giác, linh thiêng, thanh tịnh và an lạc thì bên ngoài là trần thế, hỗn

độn và khổ đau. Đức Thế Tôn đã dạy : "Hạnh phúc và khổ đau, Bồ đề và phiền não .. cũng chỉ là một .. " Tôi mỉm cười với ý nghĩ so sánh : Tháp Đại Giác nhô lên cao uy dũng, trong sáng, giữa khu phố nghèo hèn khổ đau, như bông sen tinh khiết, thơm ngát vươn lên từ đám bùn lầy nước đọng.

Chúng tôi từ giã Bồ Đề Đạo Tràng trong niềm xúc động chân thành nhất. Tôi và nhiều người đã khóc, như phải xa người thân quý nhất đời. Kia cội Bồ Đề nơi Đức Thế Tôn đã thành Đạo, Ngài vẫn còn ngồi đó .. trong tim của hàng triệu người con Phật .. Kia đóa sen nở dưới chân Ngài khi Ngài thiền hành ngang đây .. Tôi lắng nghe nhạc trời chào mừng Ngài thành đạo .. còn vang vọng trong không trung.. Tôi tỉnh thức trong Hào quang bùng sáng .. Lạy Phật, chúng con xin xa Ngài trong thân xác, nhưng Tâm chúng con, xin gửi lại nơi đây .. Bồ Đề Đạo Tràng, Bồ Đề Đạo Tràng.

**Ngày 16/2/04 : Chiêm bái Tứ Động Tâm Thứ
hai : Vườn Lộc Uyển , nơi Phật Chuyển Pháp
Luân**

Toán xe bus đưa đoàn hành hương rời Trung tâm Viên Giác đi thành phố Ba La Nại (Varanasi) để chiêm bái Thánh tích Lộc Uyển (Sarnath) cách Ba La Nại 10 km. Đoàn xe khởi hành lúc 4 giờ sáng để vượt đoạn đường dài 250 cây số. Đoạn đường này, không những xấu mà còn thường xuyên gặp nạn kẹt xe .. Để an toàn, Thầy Trưởng Đoàn cho biết xe chỉ ngừng lại để nghỉ lúc 7 giờ sáng. Khi mặt trời vừa ló dạng, tôi có dịp quan sát hai bên đường, khung cảnh khiến tôi nhớ lại đoạn đường đi Lục tỉnh trên Quốc lộ 4 vào những năm 1960. Hai bên đường có những ruộng cỏ mênh mông và lác đác những căn nhà tranh vách đất hay những ngôi nhà lụp xụp tro vách đá. Ngôi suy nghĩ, cũng trên đoạn đường này, sau khi Phật thành đạo, Ngài đã rời cội Bồ Đề đi đến Lộc Uyển để truyền Đạo Giải Thoát cho những người đã cùng tu với Ngài. Đoạn đường 250 cây số, với đôi bàn chân đơn độc .. trên sỏi đá nắng sương. Chúng con phải đến tận nơi đây để có thể cảm nhận được sự gian truân mà Ngài đã phải gánh chịu, vì lòng từ bi vô lượng đối với chúng sinh của Ngài. Thật may mắn cho đoàn chúng tôi, quãng đường đi qua không gặp trở ngại nào. Xe đến khách sạn Taj Ganges lúc 11 giờ sau 7 giờ xe chạy.

Khách Sạn Taj Ganges là khách sạn lớn, 5 sao, có đầy đủ các tiện nghi cho du khách. Thức ăn buffet, hương vị Âu Mỹ và Ấn. Hành lý của chúng

tôi được nhân viên Khách sạn mang lên tận phòng. Chúng tôi có nơi nghỉ ngơi, ăn uống, tắm rửa thoải mái sau một hành trình dài trên xe bus.

Ngày 17/2/04 : Ngắm cảnh Bình Minh trên Sông Hằng và Chiêm bái Đại Tháp Chuyển Pháp Luân

Buổi sáng, đoàn Hành Hương thức dậy sớm để ra ngắm cảnh bình minh trên sông Hằng. Sau 15 phút đi xe và 15 phút đi bộ xuyên qua khu phố nhộn nhịp ban mai, chúng tôi đến bờ sông Hằng. Sông Hằng là tên mà chúng ta thường thấy trong nhiều đoạn kinh của Đức Phật để mô tả đến số lượng không thể đếm được : như cát sông Hằng.



Sông Hằng bắt nguồn từ dãy Hy Mã Lạp Sơn, chảy xuyên suốt qua Tây Tạng và Ấn độ dài 5575 km. Trên một đoạn sông có đền thờ, là nơi dân Ấn tôn sùng và kính ngưỡng như là một nơi linh thiêng nhất. Họ thường đến đó để tắm rửa và cầu nguyện, lễ bái. Họ tin rằng tắm xong thì tội lỗi sẽ được rửa sạch, không còn. Chúng tôi bước xuống một chiếc thuyền, sức chứa khoảng 30 đến 40 người. Thuyền chạy dọc theo bờ sông, nhìn lên những đền tháp cổ kính huyền bí .. ngay bên, nhiều người đang tắm gội, xa xa là khu hỏa thiêu xác người, ảm đạm và thâm lặng. Ánh bình minh trải dài trên giòng sông là khung cảnh đẹp cho khách hành hương. Nhiều chiếc thuyền qua lại, vang vọng tiếng kèn, tiếng sáo và âm thanh hỗn độn của rừng người trên bến tạo nên khung cảnh .. có sắc thái kỳ lạ của giòng sông.

Đoàn hành hương trở về khách sạn, sau buổi điểm tâm ngọt bùi hương vị, chúng tôi lên đường đi Lộc Uyển (Sarnath), cách Ba La Nại 10 km về Phía Bắc. Lộc Uyển, địa danh quen thuộc với anh chị em Áo Lam chúng ta. Nhất là đối với các anh chị em lần đầu tiên bước vào nghề Huỳnh Trướng. Qua cổng

sắt của khuôn viên, trước hết đoàn chúng tôi đến Đại Tháp Chuyển Pháp Luân (Dharmekha Stupa). Tháp này được Vua A Dục xây vào khoảng 300 năm trước Tây lịch. Tháp cao 31,3 m và đường kính là 28,3 m. Đây là nơi Đức Phật đã thuyết giảng bài Pháp đầu tiên cho năm anh em Kiều Trần Như. Đoàn đã tụng kinh Chuyển Pháp Luân và đi kinh hành quanh Đại Tháp, niệm danh hiệu Đức Bổn Sư. Thượng tọa Thích Tâm Hạnh đã thuyết giảng "Tứ Diệu Đế" để mọi người hiểu thêm và hình dung lại cũng nơi đây cách mấy nghìn năm về trước, bài Pháp Tứ Diệu Đế đã được Đức Thế Tôn trao truyền. Chúng tôi quỳ lạy trước Đại Tháp với tâm thành khẩn nguyện, cầu xin cho Đạo Pháp được trường tồn và chúng sanh được an lạc.

Rời Đại Tháp chúng tôi, đi dọc theo những nền móng của Chùa Tháp xưa còn sót lại. Trong cảnh hoang tàn đổ nát, chúng tôi vẫn có thể hình dung được vẻ nguy nga tráng lệ của ngày nào. Nơi đây 30 tỷ viện bị Hồi giáo tàn phá, nơi đây Tăng sĩ bị thảm sát.. Tưởng nghĩ mà nghe lòng xót xa .. có lúc tê tái, lạnh người trên lối đi. Vượt qua khu nền tháp tự viện là tháp Dharmarajika, nơi đây nhà khảo cổ Cunningham đã tìm thấy xương Xá Lợi Phật. Phía sau Tháp Dharmarajika là trụ đá của vua A Dục (Ashoka Pillar). Nhà Vua đã xây trụ đá này khoảng 250 năm trước Tây lịch. Trụ đá nguyên thủy cao 21,33 m, trên đỉnh có tạc tượng sư tử bốn đầu. Phần trên bị gãy, hiện tượng sư tử bốn đầu được để ở Bảo tàng Viện khảo cổ ở Lộc Uyển, còn phần dưới được bao bọc bằng một hàng rào sắt. Trong phần trụ này, có khắc ghi hàng chữ khuyên các đệ tử Phật nên sống hòa hợp trong Tăng đoàn.

Gần khuôn viên Lộc Uyển là tháp Chaukhandi, tháp này đánh dấu nơi Đức Phật gặp lại năm người bạn đồng tu. Bên phải cổng ra vào là ngôi Tịnh Xá Mulgandha Kuti cao sừng sững. Chiều cao 30,48 m, lối kiến trúc giống tháp Đại Giác tại Bồ Đề Đạo Tràng. Bên phải Tịnh Xá là tượng Đức Phật và năm anh em Kiều Trần Như. Sau lưng tượng là cây Bồ Đề được chiết từ cây Bồ Đề tại Tích Lan, cùng nguồn với cây Bồ Đề tại Bồ Đề ĐạoTràng.

Đoàn tiếp tục đi xem Vườn Nai, nơi đây chúng tôi nhìn thấy những con nai ngoan hiền chạy tung tăng .. Mỗi hình ảnh là mỗi sự gợi nhớ .. và trí tưởng tượng đến thật nhanh khiến chúng tôi thấy mình như được sống trong vườn Lộc Uyển ngày nào.

Đoàn trở về khách sạn. Buổi chiều tối được thông thả đi dạo phố. Ba La Nại, thành phố "vĩnh

cử" là một trong những thành phố lớn của tiểu bang Uttar Pradesh thuộc miền Trung Bắc Ấn. Thành phố này nổi tiếng vì nền văn minh tâm linh trong suốt 2000 năm qua. Phố xá, thì cũng giống như khu phố Tàu, buôn bán đủ thứ. Xe cộ lưu thông nhộn nhịp, và còi xe inh ỏi. Chúng tôi chỉ tốn 20 đến 30 ru-pi là được ngồi chễm chệ trên 1 xe đạp kéo, chạy dọc theo 2 dãy phố để xem sinh hoạt ban đêm.. Được nhìn thấy một đám cưới khác lạ .. Đàn bà phải đi cưới đàn ông. Đàn ông ra giá cho lễ cưới, để đàn bà đi lễ .. Nhưng đàn ông mừng vội mừng, vì cưới xong thì đàn ông bao thầu hết việc nhà, buôn bán, làm lụng, trong khi các bà .. thảnh thơi.

Ngày 18/2/04 : Chiêm bái Tú động Tâm thứ Ba: Câu Thi Na (Kushinagar) : Nơi Đức Phật nhập Đại Niết Bàn .

Đoàn hành hương rời thành phố Ba La Nại lúc 8 giờ sáng để đi Câu Thi Na (Kushinagar). Đường xá của bang Uttar Pradesh khá hơn bang Bihar cho nên chúng tôi ngồi thoải mái trên đoạn đường dài 260 cây số. Tài xế xe bus, phải công nhận là lái xe thật giỏi, có tài lái xe lách qua lách lại giữa đoàn xe đủ loại và người đi bộ không cần luật giao thông. Đến 12 giờ trưa thì đoàn xe dừng lại ở khách sạn Tathagat, chỉ để ăn cơm trưa. Sau đó tiếp tục đến thị trấn Gorahkpur. Thị trấn này còn cách Câu Thi Na 56 km. Đây là một thành phố lớn, trung tâm của các tuyến đường đi các thành phố khác, kể cả quãng đường đến biên giới Nepal. Có phi trường và các trung tâm buôn bán sầm uất. Nhà cửa khang trang hơn và có nhiều công xưởng nhà máy dọc theo đường chính. Khoảng 4 giờ chiều thì đoàn xe đến chùa Linh Sơn. Chùa Linh Sơn là ngôi chùa Việt duy nhất ở tại Câu Thi Na. Chùa do Sư cô Thích Nữ Trí Thuận trụ trì. Chùa Linh Sơn nguyên là của người Trung Hoa, vị Ni Sư viên tịch, bàn giao lại cho Thầy Huyền Vi, Tăng Thống Giáo Hội Phật Giáo Linh Sơn trên Thế Giới. Thầy Huyền Vi đề cử Sư cô Thích Nữ Trí Thuận từ Pháp sang Chùa Linh Sơn trụ trì, xây dựng và kiến thiết chùa. Nhờ sự tận tâm và tài giỏi của Sư cô Trí Thuận, chùa Linh Sơn đã được xây dựng và trùng tu rất lớn và khang trang. Hiện chùa đang xây cảnh Tú động Tâm phía bên phải, rất đẹp và trang nghiêm. Chùa có hai dãy phòng ngủ hai tầng, mỗi phòng có 7 giường ngủ, với sức chứa tất cả trên 200 người. Phòng ăn khá rộng rãi và thoáng. Điều cần lưu ý là vẫn còn tồn tại tiếng vo ve của muỗi ... muốn làm quen .. Đoàn

ngủ ngơi. Và buổi sáng sớm, đã tụ tập trước Điện Phật để tụng Kinh Lăng nghiêm và cùng Lạy Hồng Danh sám hối.

Ngày 19/2/04 : Chiêm bái chùa Đại Niết Bàn và Đại Tháp Trà Tỳ

Hôm nay, trời vừa hùng sáng, tất cả chúng tôi lặng yên khác thường .. Thầy cho biết đoàn sẽ thiền hành từ chùa Linh Sơn đến chùa Đại Niết Bàn. Chúng tôi tỉnh lặng, nhẹ nhàng bước .. Bầu trời như trở nên âm đạm u buồn .. Chùng 15 phút thiền hành, chúng tôi đến chùa Niết Bàn. Nhìn chùa Đại Niết Bàn từ xa, lòng chúng tôi se lại. Nơi đây 2547 năm về trước. Đức Thế Tôn đã nhập Đại Niết Bàn. chùa Đại Niết Bàn kiến trúc rất kỳ lạ, được phát hiện từ năm 1876 do nhà Khảo cổ Carlleyle. Ở chính giữa trong chùa là tượng Phật nhập diệt, dài khoảng 6 thước, Ngai nằm nghiêng, mặt quay về hướng Đông, trên thân Ngai được choàng lên các tấm Y do các Phật Tử cúng dường. Được biết tượng này vào thời đại Gupta, khoảng giữa năm 415 và 456 sau Tây lịch do một vị Tăng tên là Haribhadra tạo ra. Sau chùa Đại Niết Bàn là Đại Tháp Niết Bàn, cao 45,72 m. Đại Tháp cùng chung nền với chùa Niết Bàn với cao độ 2,74 m từ mặt đất. Sau lưng chùa Niết Bàn và Đại Tháp Niết Bàn là một nền gạch đá mà theo kinh sách thì nơi đây chính là nơi Đức Phật nhập diệt. Trước chùa Đại Niết Bàn còn có 2 cây Ta La Song thọ, được biết 2 cây này mới trồng lại về sau này .



Đoàn chúng tôi rơi nước mắt khi bước vào phía trong chùa Đại Niết Bàn. Trong phần lễ lạy và đọc kinh Đại Niết Bàn, nhiều người đã khóc .. như đang chúng kiến cảnh Đức Thế Tôn vừa già từ .. Hình bóng Ngai hiện về trong tâm tưởng .. và giây phút sau cùng của Đức Thế Tôn bỗng trở về trong khoảnh khắc. Nhìn tượng Ngai nằm bất động trên bệ đá, đôi mắt hiền hòa nhắm lại, tự tại an nhiên .. Bầu không khí linh thiêng dịu vợi, như tràn ngập trong

những trái tim đang rung động bàng hoàng. Chúng tôi đi nhiều quanh bệ nằm của Thế Tôn .. Hưởng về Ngài với tất cả niềm xúc động thương kính vô biên. Chúng tôi bịn rịn, rời chùa Đại Niết Bàn .. Không gian trầm buồn ..

Trước tháp Đại Niết Bàn, chúng tôi ngồi quây quần nghe Thầy Tâm Hạnh giảng Kinh Di Giáo, trong đó Thầy nhắc lời Phật dạy lấy Giới Luật làm trọng để hành trì Giáo pháp của Đức Thế Tôn. Thầy Hạnh Nguyễn thuyết giảng về lịch sử khu vực Phật nhập diệt. Thầy đã kể diễn tiến những ngày cuối cùng của Đức Phật với hàng Đệ Tử theo kinh sách để lại.



Đoàn lại tiếp tục chiêm bái Đại Tháp Trà Tỳ, nơi hỏa Thiêu nhục thân Đức Phật. Đại Tháp Trà Tỳ cách chùa Đại Niết Bàn 2 km. Đoàn di chuyển bằng xe Bus, và khi đến nơi đã cùng quỳ lạy đánh lễ dưới chân tháp thật lâu. Tháp Trà Tỳ có hình như một nắm mồ lớn, cao và tròn. Vẫn tâm trạng bùi ngùi, chúng tôi già từ .

Sau khi thăm toàn bộ khu vực Nhập diệt, đoàn được Thầy Trưởng đoàn hướng dẫn thăm chùa Thái Lan, một ngôi chùa kiến trúc đồ sộ và thẩm mỹ, đẹp nhất ở Câu Thi Na. Ngoài ra tại đây còn có các chùa của Nhật Bản, Đại Hàn, Tây Tạng và cạnh chùa Linh Sơn là chùa Miến Điện rất hùng vĩ.

Sau buổi cơm trưa rất đậm đà hương vị Việt Nam, đoàn được Sư Cô Trí Thuận hướng dẫn đến thăm trường Tiểu học Linh Sơn do chùa Linh Sơn xây dựng và bảo trợ. Trường có 400 học sinh nghèo; ngoài văn hóa, học sinh được học Phật Pháp và biết niệm Danh Hiệu Chư Phật và Chư Bồ Tát bằng tiếng Việt. Ngoài trường Tiểu học Linh Sơn, Sư cô Trí Thuận còn bảo trợ cho nhiều trường học sinh nghèo, số lượng học sinh lên đến 4000 em .

Câu Thi Na, nơi Đức Phật nhập diệt lại có diễm phúc được chọn để xây dựng "Công trình Đại Phật

Di Lạc" (Maitreya Project). Bên cạnh tầm mức quan trọng của sự biểu trưng, công trình Đại Phật Di Lạc mang đến nhiều lợi ích cấp thời và thực tiễn. Tôn tượng được kiến thiết để trường tồn đến 1000 năm. Trong một thiên niên kỷ, tôn tượng sẽ đóng góp hỗ trợ vào đời sống xã hội, kinh tế, vào sự an sinh tốt đẹp của dân chúng địa phương và cũng đồng thời cung ứng vô vàn lợi lạc vào đời sống tâm linh của những chúng sanh nào hữu duyên viếng thăm chiêm bái tôn tượng. Thánh đài này sẽ bao gồm những Đại Hùng Bửu điện, phòng triển lãm, công viên và nhiều phòng khánh tiết.

Công trình này do Đức Lạt Ma Zopa Rinpoche sáng lập và cũng là vị lãnh đạo tinh thần của công trình Đại Phật Di Lạc. Công trình được sự tài trợ của nhiều nước trên thế giới. Dự án sẽ xây tượng Phật Di Lạc cao 152 thước bằng đồng, trong một khu đất rộng lớn. Sẽ xây dựng một công viên và bên trong tượng Phật sẽ là một thư viện của Phật Giáo trên thế giới. Kinh phí 20 tỷ đồng đã được gửi đến Ủy Ban xây dựng. Công trình sắp được khởi công và dự trù hoàn thành trong năm 2008.

Ngày 20/2/04 : Chiêm bái Tú động Tâm thứ Tư: Lâm Tỳ Ni, nơi Đức Thế Tôn Đản sinh

Đoàn hành hương rời Linh Sơn Tự lúc 6 giờ sáng để đến thành phố Sonauli, thành phố biên giới của Ấn độ và Nepal. Từ Câu Thi Na (Kushingar) đến thành phố Gorahkpur, đường dài 52 km, từ thành phố Gorahkpur đến thành phố Sonauli, khoảng cách 96 km. Xe đến biên giới Ấn Độ và Nước Nepal vào lúc 9 giờ 30 sáng, sau khi đã vượt đoạn đường 148 km. Nếu không có tấm bảng nhỏ ghi "Welcome to Nepal", thì khó nhận biết đâu là biên giới, bởi vì biên giới là khu phố buôn bán nối dài giữa hai quốc gia và người đi bộ qua lại dễ dàng. Đoàn xe dừng lại, trình hộ chiếu, đơn xin nhập cảnh và "đóng thuế nhập cửa khẩu?". Cách đây không lâu Nepal đòi phải có VISA và đóng \$ 30 USD, nhưng nay thì đã được miễn trừ. Lưu ý là khách hành hương phải có Passport, có quốc tịch rõ ràng, thì Nepal mới chấp nhận cho nhập cảnh. Thẻ xanh (Re-entry Permit) không được chấp nhận.

Những người này cần có Passport có ghi quốc tịch, như Việt Nam chẳng hạn. Thủ tục nhập khẩu kéo dài trong 30 phút ... Đoàn chúng tôi tiến vào thành phố Siddharta Nigar, thành phố biên giới của Nepal. Nhà cửa và người dân Nepal, trông giống Trung Hoa, Người Nepal da trắng và có vẻ hiền hòa hơn.

Xe đưa chúng tôi đến khách sạn 4 sao, Nirvana, cách biên giới 16 km, để ăn uống và nghỉ ngơi. Khách sạn rất xinh và nhân viên đón tiếp thật niềm nở. Buổi ăn trưa tại đây được mọi người thích thú vì giống thức ăn ở nhà hàng Chợ Lớn Việt Nam. Giờ Nepal hơn giờ Ấn độ 30 phút. 70 đồng Nepal bằng 45 Ru-pi Ấn Độ và bằng một Mỹ kim. Sau buổi nghỉ trưa, đoàn khởi hành đi chiêm bái vườn Lâm Tỳ Ni .

Lâm Tỳ Ni (Lumbini) cách biên giới chừng 22 km, và sau 40 phút đoàn chúng tôi đã đến thánh tích Lâm Tỳ Ni. Để bớt cơn nắng gắt, Thầy Trưởng Đoàn cho chúng tôi thăm các chùa trong khu vực thánh địa này trước. Được biết nơi đây có 16 ngôi chùa của các quốc gia, đã và đang xây cất trùng tu. Đoàn chúng tôi lần lượt đến thăm chùa Thái, chùa Miến Điện, chùa Ấn Độ, chùa Tàu, chùa Đại Hàn, chùa Linh Sơn và chùa Việt Nam Phật Quốc Tụ của Việt Nam. Các chùa tại Thánh địa này xây cất thật vĩ đại .. Chúng tôi đến Linh Sơn Tụ của Thầy Huyền Vi và chùa Việt Nam Phật Quốc Tụ của Thầy Huyền Diệu. Không như các nước Phật giáo bạn, việc xây dựng chùa tại đây đều được sự tài trợ của quốc gia liên hệ, các chùa Việt Nam xây dựng trong điều kiện .. kêu gọi đóng góp tự nguyện .. Dù vậy chùa Việt Nam : Linh Sơn và Việt Nam Phật Quốc tụ cũng đẹp và to lớn không thua kém gì chùa của các nước bạn. Sau khi thăm các chùa, đoàn chúng tôi tiến vào Vườn Lâm Tỳ Ni.

Ngay chính giữa là đền thờ Mẫu Hậu Ma Gia, có tấm bảng ghi : "Mayadevi Temple Birth-Place of Lord Buddha", bên cạnh là trụ đá của A Dục Vương. Chúng tôi đánh lễ và tụng kinh trước trụ tháp, lòng tưởng nhớ đến ngày trọng đại của Trời, người cách đây mấy ngàn năm : Ngày đản sinh của Đức Thế Tôn. Chính nơi đây Ngài đã sinh ra làm thân người, rồi xuất gia tìm Đạo, để chỉ đường giải



thoát cho chúng sinh ... Bây giờ chúng tôi không còn được nghe nhạc trời vang dội giữa không trung, không còn được nhìn thấy hào quang rạng chiếu, cũng không còn cảm nhận được hương thơm tinh khiết của ngàn hoa đón chào như ngày nào, mà chúng tôi trong xúc động chỉ còn nhìn thấy cảnh hoang tàn đổ nát của những đền đài vương giả vàng son một thời.

Bước vào bên trong đền Mẫu Hậu Ma Gia, ngay chính giữa, để sâu dưới mặt đất là một tấm bia đá. Tấm bia này, đánh dấu nơi Đức Phật đản sinh, được bao bọc bằng một lớp gương dày. Phía trên tường là một tấm phù điêu khắc hình Mẫu Hậu Ma Gia đang vườn vai bẻ cành hoa Vô ưu, bên hông Mẫu Hậu, Thái tử Tất Đạt Đa vừa mới sinh ra và Bà Di Ma Ha Bà Xa Bà Đề đang dang tay ẵm Thái tử. Cạnh Đền Mẫu Hậu Ma Gia là một hồ nước. Tương truyền rằng, Mẫu Hậu đã tắm rửa trước khi sinh Thái tử. Và Thái tử đã tắm khi mới sinh ra. Nơi đây có tấm bảng ghi : "Sacred Pond. Mayadevi bathed here before giving birth to Buddha". Cạnh bờ hồ là một cây Vô ưu còn xanh tươi. Ngoài đền Mẫu Hậu, tấm đá đánh dấu nơi Thái tử sinh ra, tấm phù điêu Mẫu Hậu đản sinh, trụ đá A Dục Vương, hồ nước thiêng và cây Vô ưu rũ bóng cùng những nền đá cũ của Tụ viện đổ nát, Lâm Tỳ Ni không còn để lại vết tích nào của một thời danh lam thắng cảnh. Chúng tôi đứng nhìn quanh vườn Lâm Tỳ Ni : Những hàng cò giăng mọi lối phất phới bay, ngàn lá cây rạt rào theo gió thoảng trong nắng chiều tắt lịm giữa bầu không khí tĩnh lặng linh thiêng. Với nhiều xúc cảm và bùi ngùi chúng tôi ra về, nhẹ nhàng trên lối đi .. Ôi Lâm Tỳ Ni, Lâm Tỳ Ni, Thánh tích mà hàng chúng sinh đều mong ước có ngày đến lễ lạy, chiêm bái. Chúng con đã đến .. và chúng con đã đi, nhưng Lâm Tỳ Ni, Lâm Tỳ Ni vẫn còn mãi mãi trong tim của chúng con.

Ngày 21/2/04 : Thăm thành Xá Vệ (Sravasti) và Kỳ Viên Tịnh Xá (Jetavana)

Đoàn hành hương chúng tôi rời khách sạn Nirvana lúc 6 giờ sáng để qua biên giới Ấn Độ và đi chiêm bái thành Xá Vệ và Kỳ Viên Tịnh Xá. Đoạn đường dài 188 km. Trước khi đến thành Xá vệ chúng tôi đi qua một thành phố sầm uất tên là Balrampur. Đi thêm một đoạn đường 17 km từ thành phố Balrampur, chúng tôi dừng chân ở khách sạn Lotus Nikkon Hotel, một hệ thống liên khách sạn lớn ở Ấn độ, để ăn trưa. Sau buổi cơm trưa thịnh

soạn, chúng tôi đi thăm thành Xá vệ và Kỳ Viên Tịnh Xá của Ngài Cấp Cô Độc. Xá Vệ từng là một kinh thành lớn của Vương quốc Câu Sa La do vua Ba Tư Nặc (Prasenajit) trị vì. Con của vua Ba Tư Nặc là Thái tử Tỳ Lưu Ly, vì hận thù giai cấp, nên đã tàn sát gần 10.000 người họ Thích .

Vào khuôn viên của Kỳ Viên Tịnh Xá, trước hết chúng tôi đến lễ lạy tại Hương Thất của Đức Phật (nơi Đức Phật đã trú ngụ). Cạnh đó là một giếng nước. Nơi đây Đức Phật đã từng tắm gội. Ngay ở cổng đi vào Tịnh Xá là cây Bồ Đề A Nan. Cây Bồ Đề này do Ngài Mục Kiền Liên lấy giống từ Bồ Đề Đạo Tràng đem đến trồng ở đây theo lời xin của Ngài A Nan.

Kỳ Viên Tịnh Xá do trưởng giả Cấp Cô Độc mua của Thái Tử Kỳ Đà bằng vàng lót toàn bộ đất vườn để cúng dường lên Phật. Trong suốt cuộc đời hoàng Pháp, Đức Phật đã lưu lại nơi đây 25 Mùa mưa để thuyết giảng Kinh Điển trong bộ A Hàm và Kinh điển Đại Thừa, như Kinh Thiện Pháp, Kinh Tự Quán Tâm .. và Kinh A Di Đà, Kinh Kim Cang ..v.v

Chúng tôi tiếp tục đến thăm tháp của trưởng giả Cấp Cô Độc và tháp Vô Não, là người đã chủ tâm giết Phật trước khi trở thành đệ tử của Phật. Sau khi tham quan thành Xá Vệ, đoàn hành hương tiếp tục hành trình đến thủ phủ của bang Uttar Pradesh, thành phố Lucknow, cách Xá Vệ 190 km. Sau một đoạn đường khá dài, chúng tôi đến khách sạn Taj Residency của Thủ đô Lucknow vào lúc 6 giờ chiều.

Khách sạn 5 sao Taj Residency là khách sạn sang trọng và lớn nhất tại thành phố này. Đoàn hành hương được hưởng trọn vẹn những giây phút thoải mái với đầy đủ tiện nghi cũng như thức ăn, thức uống ngon miệng. Thầy Hạnh Nguyên, Trưởng đoàn cho biết, theo quan niệm của Thầy, người hành hương cần được hưởng những tiện nghi thoải mái nhất, để bù đắp những đoạn đường dài mệt nhọc. Có như vậy người hành hương sau chuyến đi còn mang một ấn tượng đẹp về Đất Phật. Nếu không, họ sẽ sợ hãi và không còn ý nghĩ trở lại mai sau .

Ngày 22/2/04 : Trên nẻo đường đất nước Ấn Độ

Hôm nay là một ngày vất vả cho đoàn hành hương, vì phải trải qua đoạn đường dài 369 km bằng xe bus từ thủ phủ Lucknow đến thành phố Agra về phía tây. Để yểm trợ tinh thần, đoàn được Thầy Trưởng đoàn cho phép tổ chức ca hát bỏ túi và kể

chuyện vui trên xe. Đạo hữu Bảo Thành, là người lớn tuổi nhất, nhưng lại là người có máu văn nghệ nhất của đoàn. Đạo hữu đã mở đầu bằng tâm sự chân thành của người con Phật tìm về quê hương, thăm lại nơi Đức Bổn Sư đã trải qua suốt cuộc đời để hoàng pháp độ sinh, sau đó là những bài hát hướng về Quê Hương Việt Nam thân yêu. Giọng của Đạo Hữu rất hay và được sự tán thưởng nhiệt liệt của Đoàn. Tiếp đến là Đ/h Minh Ngọc trong bài Trầm Hương Đốt, Đ/h Minh Lý trong bài Đây là Tịnh Độ, Đ/h Quảng Liên trong bài Em đi Chùa Hương và Tâm Đăng trong bài "Giòng A Nô Ma" ..

Một đặc điểm không biết là vui .. hay buồn cho khách hành hương trên khắp đoạn đường bộ mà xe đã đi qua, đó là .. "thoải mái ..giữa cánh đồng". Nam cũng như nữ, nơi đây không có REST ROOM (WC), mà thỉnh thoảng nếu có tại các trạm xăng, cũng không thể .. vào được. Cái việc bất thường này, đối với những người phương Tây, như chúng ta, thì cảm thấy .. hơi khó chịu, nhưng đối với người bản xứ thì .. không có gì phải quan tâm. Có Đ/h vui tính la lên rằng .. "Trong chuyến đi này, tất cả chúng ta đều bị "bệnh DIABET (tiểu .. đường)". Khi xe đang chạy, nếu có nhu cầu, chỉ cần dơ ngón tay út là tài xế cho xe ngừng lại ngay và đồng rộng thênh thang .. ta cứ đi !

Người dân Ấn, sống thật an nhàn thoải mái, dù sống trong cảnh nghèo nàn. Họ sống an phận, đặc biệt GIAI CẤP là điều khó tách khỏi trí óc của người dân. Nếu họ nhận họ là giai cấp nào thì họ hành xử theo giai cấp đó, không tranh đấu, không đòi hỏi, Đức Phật là người quyết tâm phá bỏ giai cấp trong xã hội Ấn độ. "Không có giai cấp khi máu cùng đỏ, nước mắt cùng mặn". Chính vì thế mà các tôn giáo khác đã chống lại Phật Giáo. Và với quyền lực khổng lồ, dân chúng tuân theo, cho nên Đạo Phật chỉ có 0,8 % tại Xứ Phật. Đó là điều mà các nhà nghiên cứu tôn giáo đang quan tâm.

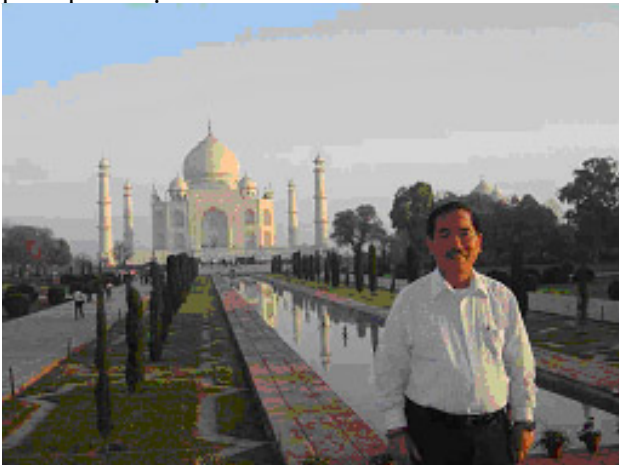
Đoàn hành hương đến thành phố Agra lúc 10 giờ đêm. Đáng lẽ đoàn đến sớm hơn, nhưng giao thông tắc nghẽn nên đã đến trễ hơn 4 giờ. Nạn kẹt xe ở trên các đường bộ thường xảy ra vì đường nhỏ và số lượng xe cộ lưu thông quá nhiều, không kể đến luật lệ giao thông không được tuân thủ, xe cộ chen lấn nhau mà đi. Đêm nay đoàn nghỉ tại khách sạn 5 sao Taj View. Một khách sạn lớn tại thành phố này. Cũng như các khách sạn sang trọng chúng tôi đã đi qua, sau khi tắm rửa, ăn buffet với đầy đủ hương vị Ấn và Âu Mỹ, chúng tôi đã đi nghỉ sớm, lấy lại sức

để ngày hôm sau đi thăm kỳ quan thứ bảy của thế giới: Đền TAJ MAHAL.

Riêng cá nhân tôi, Tâm Đăng, đã dùng Internet có sẵn tại khách sạn để gửi "Tuồng trình về Ban Hướng Dẫn Hải Ngoại, như tôi đã báo cáo khi đến Bồ Đề Đạo Tràng, Lộc Uyển, Câu Thi Na và Lâm Tỳ Ni.

Ngày 23/4/04 : Thăm Đền TAJ MAHAL : Kỳ quan thứ bảy của thế giới

Chúng tôi đến thăm đền Taj Mahal thật sớm. Xe đỗ ở xa và chuyển sang xe bus nhỏ để di chuyển đến cổng đền. Vì là một kỳ quan thế giới cho nên khách du lịch từ bốn phương đến rất nhiều. Vé vào cổng khá đắt : 750 Ru-pi (tiền Ấn) hay 17 USD. Vào cửa phải qua 2 trạm kiểm soát an ninh.



Đền TAJ MAHAL, biểu tượng của Ấn Độ, được xây dựng từ năm 1632, trong suốt 22 năm do vua Shah Jahan, để tưởng nhớ đến Hoàng hậu đẹp và yêu quý của ông đã từ trần : Hoàng hậu Mumtaz Mahal. Đền được kiến trúc sư người Iran tên Ustad Tsa vẽ đồ án. Với nhân công tuyển chọn khắp các nước trên thế giới và với 35 loại đá quý được dùng để xây đắp, Taj Mahal quả thật là một công trình vĩ đại của loài người. Khắc nghiệt đến với vị Vua có mối tình chung thủy vào cuối đời, năm vua Shah Jahan 65 tuổi đã bị Thái tử là Aurangzeb bắt và giam vào ngục Red Fort tại AGRA. Qua song cửa nhà tù, vị Hoàng đế bất hạnh này đã nhìn đền Taj Mahal, một công trình vĩ đại, tưởng niệm Hoàng Hậu Mumtaz Mahaj, từng giây phút .. để tưởng nhớ đến mối tình bất tử cho đến hơi thở cuối cùng năm 1666.

Sau khi thăm đền Taj Mahal, đoàn Hành hương trở về Thủ đô Tân Đề Li (New Delhi) lúc 9 giờ 30 sáng và đến khách sạn Intercontinental lúc 2 giờ

chiều. Chiều nay là chiều ngày cuối cùng trên đất Ấn, chúng tôi được tự do tham quan thành phố và mua sắm. Trước khi ra đi Thầy Trưởng đoàn căn dặn, về giá cả nói thách của người dân Ấn tại Thủ đô này.

Xe bus đưa chúng tôi đến đường Janpath, tại khu thị tứ Connaught Place. Trên con đường này, phố xá xe cộ và người qua lại thật tấp nập. Delhi có Old Delhi và New Delhi. Old Delhi có nhiều thắng cảnh xa xưa gồm những kinh thành đồ sộ mang đầy nét cổ kính của một thời oai hùng chinh chiến. Tại đây có trường Đại học Delhi, với nhiều tăng sinh Việt Nam du học. New Delhi, có khu vực Connaught Place sầm uất, trung tâm của việc mua sắm, tiêu khiển. Trên đoạn đường này, chúng tôi đã mua vải vóc, áo quần, tượng Phật và nhiều món quà kỷ niệm khác. Một Đạo hữu mua món quà với giá 50 ru-pi khi người bán hàng ra giá 500 ru-pi. Hàng hóa tương đối rẻ .. đúng hơn, trị giá của đồng dollar thấy cao, cho nên mọi người mua mà không .. hối tiếc.

Thầy Trưởng đoàn yêu cầu chúng tôi trở về khách sạn trước 6 giờ để xe bus đưa đi tham quan vài thắng cảnh tại Delhi. Chúng tôi được nhìn tòa nhà Quốc Hội, và India Gate, niềm tự hào của người dân Ấn.

8 giờ tối, chúng tôi tham dự buổi cơm thân mật, họp cuối Hành trình và chia tay.

Tại một quán ăn chay thật tuyệt vời với hương vị nấu theo kiểu Việt Nam và Trung Hoa, chúng tôi nghe Thầy trưởng Đoàn đúc kết và nhận xét về Chuyến Hành Hương Đất Phật. Thầy đã cảm ơn Thầy Tâm Hạnh, đã có nhiều hướng dẫn Phật Pháp cho đoàn, Thầy cảm ơn tinh thần tham dự và chia sẻ của các Đạo hữu trong đoàn Hành hương, mặc dầu có những hành trình hơi vất vả, nhưng với tâm nguyện và lòng thành của Quý Đạo hữu hướng về Đất Phật, Thầy hy vọng đoàn sẽ có nhiều phước báu và lợi lạc cho bản thân và gia đình. Thầy xác định Thầy chỉ muốn tạo duyên lành đến các Phật tử mong về chiêm bái Thánh tích nên Thầy đứng ra tổ chức Hành hương, Thầy không phải là "Guide" trong đoàn Du lịch và đoàn chúng ta là đoàn Hành Hương, không phải đoàn du lịch. Thay mặt đoàn Hành hương, Tâm Đăng đã bày tỏ lòng biết ơn Thầy Hạnh Nguyên, Trưởng đoàn, Thầy Tâm Hạnh cùng quý Thầy cô tại Trung tâm Tu học Viên giác đã tạo duyên lành để Chuyến Hành Hương về Đất Phật hôm nay hoàn thành mỹ mãn. Tâm Đăng cũng đã cùng các thành viên trong đoàn hứa sẽ chu toàn

nhiệm vụ của Ban Hộ trì Tam Bảo Trung tâm Tu Học Viên Giác mà toàn thể quý Đạo Hữu trong Đoàn Hành Hương đã họp và hình thành Ban Hộ Trì Tam Bảo Trung tâm Tu học Viên Giác tại Lucknow ngày 22/2/04.

Buổi cơm chia tay trong thâm tình và thương cảm nhẹ nhàng. Mọi người cùng nhau hẹn ngày tái ngộ.

Ngày 24/4/04 : Giã từ Đất Phật - Trở về Hoa Kỳ

Để khỏi chậm trễ trong việc làm thủ tục tại phi trường, chúng tôi rời khách sạn lúc 3 giờ sáng. Các đạo hữu tiếp tục hành trình đi Việt Nam cũng tháp tùng. Riêng đạo hữu trở về Berlin, Đức quốc, thì sẽ đi chuyển bằng xe khác ra phi trường sau vì giờ khởi hành khác nhau. Tại cổng hải quan phi trường New Delhi, chúng tôi trình hộ chiếu cùng giấy Departure, sau khi đưa hành lý qua máy kiểm soát và gửi hành lý. Qua khỏi trạm thú nhất, chúng tôi qua trạm thú hai : Quan thuế. Trình Passport và giấy "Departure" có đóng dấu ở trạm hải quan, và chúng tôi qua phòng chờ đợi sau khi qua trạm kiểm soát hành lý xách tay. Chúng tôi qua cổng số 5 theo loa phóng thanh và lên máy bay.

Đúng 7 giờ sáng giờ Ấn Độ, chuyến bay số 752 của hãng hàng không Cathay Pacific đưa chúng tôi đi Hong Kong. Giã từ Ấn độ ... Giã từ Đất Phật hàng kính của chúng con.

Máy bay đến HongKong lúc 2 giờ chiều, giờ HongKong. Nơi đây đoàn chúng tôi chia thành 2 nhóm. Nhóm về phi trường San Francisco và nhóm về phi trường Los Angeles, gồm những người cư trú tại Nam California như Santa Ana, San Diego v.v và các tiểu bang miền Trung, miền Đông nước Mỹ như Minesota, Las Vegas, Georgia, Connecticut v.v

Chuyến bay số 882 của hãng Hàng không Cathay Pacific lại đưa chúng tôi rời HongKong lúc 4 giờ chiều cùng ngày 24/2/04 để đi Los Angeles.

California nắng ấm, Los Angeles quen thuộc hiện ra trong khung cửa của máy bay. Đồng hồ chỉ 14 giờ ngày thứ ba 24/2/04. Chúng tôi đã hoàn thành chuyến Hành hương Chiêm Bái Thánh tích. Tôi còn một chặng đường từ Los Angeles đi San Diego, một đoạn đường ngắn ngủi, không đủ thời gian cho tôi suy nghĩ về một cuộc hành trình tốt đẹp và nhiều lợi lạc, nhiều phúc báu mà tôi đã nhận được, một cuộc

hành trình thỏa lòng mong ước của tôi từ bấy lâu nay.

Đối với các đạo hữu trong đoàn Hành hương xem như đã chấm dứt, nhưng đối với riêng tôi, thì lại là mới bắt đầu. Vâng, bắt đầu cho một cuộc hành trình mới mà nhiệm vụ đã được Ban Hướng Dẫn GDPT VN Hải Ngoại giao phó cho tôi : Nhiệm vụ "Tiền thám Hành trình về đất Phật" để chuẩn bị cho Đại Hội Hải Ngoại Kỳ 3, Họp Ban Huynh Trưởng Thế giới và Chiêm Bái Thánh Tích, chung trong một danh xưng : LỄ HỘI HÀNH HƯƠNG ĐẤT PHẬT từ ngày 4/11/04 đến 20/11/04 tại Bồ Đề Đạo Tràng, Ấn độ.

Lộ trình tôi đã đi qua, được sự đồng ý của Thầy Thích Hạnh Nguyên, Trưởng đoàn Hành Hương đất Phật cũng sẽ là Lộ trình Chiêm Bái Thánh Tích của Đại Gia Đình Áo Lam sắp đến.

Nghĩ đến giây phút hội ngộ mừng vui của các anh chị em Áo Lam, sống khắp nơi trên quả địa cầu này, em tóc xanh, anh bạc tóc, tôi vô cùng sung sướng. Cùng lý tưởng, cùng tổ chức, cùng mặc chiếc Áo Lam, nay cùng trở về sum họp nơi quê hương của Đấng Cha lành. Còn gì hạnh phúc cho bằng !!

Tôi nguyện cầu Chư Phật gia hộ để Phật sự trên được hoàn thành viên mãn. Và nguyện cầu phúc báu cùng an lạc đến với tất anh chị em Lam Viên và Gia đình.

Xin Chư Phật chứng giám lòng thành của chúng con .

Nam Mô Bốn Sứ Thích Ca Mâu Ni Phật. □

